

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính phường Thịnh Đán giai đoạn 2021-2025

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết

Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020. UBND phường Thịnh Đán đã xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 -2020, đây là kế hoạch có tính thực tiễn, hiệu quả cao được tiến hành đồng bộ với 5 nội dung là: Cải cách thể chế; Cải cách tổ chức bộ máy; Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; Cải cách tài chính công và Hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước.

Qua tổ chức thực hiện kế hoạch công tác cải cách hành chính đã góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội phường. Nhận thức của người đứng đầu, cán bộ, công chức về công tác cải cách hành chính từng bước được nâng lên. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan được đề cao, bộ máy hành chính ngày càng được hoàn thiện cả về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu hoạt động. Đội ngũ cán bộ, công chức được bổ sung cả về số lượng và chất lượng.

Tuy nhiên bên cạnh kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính phường vẫn còn tồn tại, hạn chế, đặt ra yêu cầu khách quan cần phải khắc phục để cải cách hành chính tiếp tục là giải pháp mang tính đột phá góp phần hướng tới mục tiêu xây dựng một nền hành chính vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực hiệu quả đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, phục vụ tốt hơn nữa cho tổ chức, người dân và xã hội; góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng bộ phường Thịnh Đán lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025. Với những yêu cầu nêu trên UBND phường tiếp tục xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 để triển khai, tổ chức thực hiện.

2. Căn cứ pháp lý xây dựng kế hoạch

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/8/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên về Thực hiện Chương trình chuyển đổi số thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 16/3/2016 của UBND thành phố về Đề án cải cách hành chính thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016-2020;

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Thịnh Đán lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025;

UBND phường xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước phường Thịnh Đán giai đoạn 2021-2025 nội dung như sau:

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THỊNH ĐÁN GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Mục tiêu của kế hoạch

1.1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm tính đồng bộ, cụ thể hóa các quy định của Chính phủ, của Tỉnh, Thành phố sát với thực tế, phù hợp với đặc điểm của Phường trên mọi lĩnh vực; thường xuyên rà soát và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tiếp tục tập trung cải cách thủ tục hành chính, rà soát bộ thủ tục hành chính cấp xã đã được UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành, kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp với mục tiêu cắt giảm tối đa chi phí thủ tục hành chính.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính, quy trình giải quyết các công việc nội bộ bộ phận chuyên môn của phường đảm bảo thống nhất, đầy đủ, đồng bộ, đơn giản, công khai, minh bạch.

- Cải tiến và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tập trung thực hiện cơ chế một cửa liên thông giải quyết về đất đai, xây dựng...

1. 2. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Thực hiện tổ chức bộ máy theo quy định của Trung ương, tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy, kịp thời đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công, tập trung vào lĩnh vực xây dựng, đất đai, Lao động thương binh và xã hội... Nghiên cứu xây dựng và thực hiện triển khai chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công

trên địa bàn phường. Bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 40% vào năm 2020.

1.3. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Tiếp tục phấn đấu 100% cán bộ, công chức các bộ phận chuyên môn có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, 100% CBCC được bồi dưỡng quản lý nhà nước, 90% có trình độ lý luận chính trị Trung cấp trở lên.

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức đạt tiêu chuẩn theo chức danh, 100% các bộ, công chức Đảng ủy, HĐND, UBND có trình độ chuyên môn cao đẳng, đại học.

- Đổi mới đánh giá cán bộ, công chức bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng thẩm quyền trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu công việc.

- Cử cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức; đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý theo quy định.

1.4. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định 117/2013/NĐ-CP sửa đổi một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

1.5. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan. Đến năm 2020, 100% các văn bản tài liệu chính thức trao đổi giữa cơ quan hành chính được thực hiện hoàn toàn dưới dạng điện tử; 100% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc, đảm bảo dữ liệu điện tử và các giao dịch của cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo các điều kiện để cung cấp các dịch vụ hành chính công trực tiếp trên môi trường mạng. Đầu tư một cửa hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn phường.

- Tiếp tục cung cấp quy trình, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính cơ quan trên Trang thông tin điện tử của phường.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng mới phòng làm việc bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan đảm bảo về diện tích, trang thiết bị đáp ứng các quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO trong cơ quan.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: Thực hiện các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, UBND phường xây dựng quy chế làm việc đối với tập thể lãnh đạo; Ủy viên UBND phường, cơ quan xây dựng nội quy, quy chế làm việc theo chức năng nhiệm vụ chuyên môn để cán bộ, công chức thực hiện. Các văn bản được ban hành đảm bảo tính khả thi, góp phần vào công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế của UBND phường trên tất cả các lĩnh vực đời sống, chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật được chú trọng nâng cao chất lượng, cụ thể hóa kịp thời các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, thể thức, nội dung phù hợp với quy định của pháp luật. Qua việc thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, nhìn chung các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đảm bảo về thẩm quyền, nội dung, trình tự thủ tục ban hành văn bản, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản. Công tác xây dựng, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật ở phường ngày càng được quan tâm, chú trọng.

- Về cải cách thủ tục hành chính: Căn cứ kế hoạch hằng năm của UBND thành phố Thái Nguyên về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, UBND phường đã ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn phường, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn xây dựng danh mục và tiến hành rà soát thủ tục hành chính trọng tâm thuộc lĩnh vực quản lý.

Hằng năm UBND phường đã đăng ký rà soát, đánh giá bộ thủ tục hành chính để triển khai thực hiện trong công tác quản lý hoạt động đối với các lĩnh vực trên địa bàn gồm lĩnh vực: Tư pháp; Địa chính – Xây dựng; MQĐT và VSM. Kết quả có 01 thủ tục thuộc lĩnh vực Tư pháp được đề nghị đơn giản hóa giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 12 ngày xuống còn 11 ngày làm việc, là: Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.

Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: UBND phường đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tiến hành công khai thông tin về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức: Đặt hòm thư góp ý, công khai số điện

thoại, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại các địa điểm quy định.

- Công khai thủ tục hành chính: Việc công khai thủ tục hành chính được triển khai khá nghiêm túc, đúng quy định. 100% cơ quan tổ chức niêm yết công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết bằng 02 hình thức bắt buộc: Trên bảng niêm yết đặt tại trụ sở làm việc, đóng thành Bộ thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính và trên Trang thông tin điện tử phường nhằm phục vụ nhu cầu tra cứu của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn phường.

Tính đến năm 2020, tổng số thủ tục hành chính đang có hiệu lực thi hành được UBND phường công khai là 114 thủ tục.

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND phường triển khai đạt hiệu nhất định. Chất lượng công tác tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính ngày càng được nâng cao.

Áp dụng hiệu quả Hệ thống một cửa, một cửa liên thông hiện đại kết nối từ phường, thành phố đến cấp tỉnh.

Về việc đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của UBND phường đã được đầu tư theo hướng hiện đại, như: Máy điều hoà, máy vi tính, máy in, hòm thư góp ý, camera giám sát.... Cơ chế vận hành, quy trình giải quyết công việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường được thực hiện qua hệ thống tự động, trang bị phần mềm nối mạng nội bộ.

Hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường đã đi vào nề nếp, công tác kiểm tra, kiểm soát việc giải quyết của lãnh đạo UBND phường cũng được quan tâm hơn. Cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận “một cửa” có tác phong làm việc, thái độ phục vụ tổ chức và công dân đến liên hệ công tác ngày càng chuyên nghiệp.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính của UBND phường tiếp nhận tổng số 6.735 hồ sơ, trong đó đã giải quyết đúng hạn 6.632 hồ sơ, quá hạn 103 hồ sơ.

UBND phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trong giải quyết các thủ tục hành chính.

2.2. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

Việc quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc trong cơ quan đảm bảo theo quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn, yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện sáp nhập xóm, tổ dân phố: Đến nay UBND phường Thịnh Đán đã hoàn thành việc sáp nhập xóm, tổ dân phố từ 23 tổ dân phố xuống còn 11 tổ dân phố (*giảm 12 tổ*).

2.3. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Tổng số cán bộ, công chức phường: 21 người.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Trên Đại học: 01 người = 4.76 %; Đại học: 19 người = 90.47 %; Trung cấp: 01 người = 4,76%. 100% công chức có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí đảm nhiệm.
- Trình độ chính trị: Trung cấp: 18 đồng chí = 85.71 %; Sơ cấp: 01 đồng chí = 4.76%. Chưa qua đào tạo: 2 đồng chí = 9.52 %.

2.3. Cải cách tài chính công

UBND phường tiếp tục thực hiện khoán kinh phí tài chính theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính, giao theo vị trí việc làm. Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên.

2.4. Về hiện đại hoá hành chính

UBND phường niêm yết bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: 113 thủ tục. Triển khai nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc đến cán bộ, công chức của 100% đơn vị. Cán bộ, công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong xử lý công việc và trao đổi thông tin. Hệ thống văn bản được kết nối liên thông đảm bảo đúng quy định.

2.5. Áp dụng hệ thống ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

Năm 2017, UBND phường đã triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015, hệ thống quản lý văn bản nội bộ, văn bản liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong giai đoạn 2016-2020 công tác cải cách hành chính phường Thịnh Đán đã được quan tâm thực hiện. Hầu hết các mục tiêu đều đạt và vượt mức đề ra, trong đó một số mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện đạt kết quả cao so với yêu cầu của Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020. Nhiều chính sách đã được triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và có nhiều đổi mới, sáng tạo trong việc xây dựng cơ chế, chính sách thể hiện trong một số lĩnh vực như: Bộ máy hành chính hoạt động ngày một hiệu quả hơn, giảm cơ bản chồng chéo về chức năng nhiệm vụ. Cải cách tài chính công đã đạt được kết quả tích cực, có chuyển biến rõ nét. Trụ sở làm việc được đầu tư khang trang hơn, nhất là bộ phận một cửa UBND phường. Trình độ năng lực, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao.

2. Tồn tại hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế chưa khắc phục được như:

Việc công khai thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa và đăng tải trên trang thông tin điện tử của phường chưa kịp thời; các thủ tục hành chính liên thông còn ít và hạn chế. Vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức chưa chủ động trong thực thi công vụ.

Số lượng giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công mức độ 3 chưa cao, tỷ lệ hồ sơ thực hiện chưa được đồng đều trên tổng số các thủ tục hành chính đã được áp dụng mức độ 3 tại UBND phường.

3. Nguyên nhân

Sự phối hợp thực hiện cải cách hành chính ở các bộ phận chuyên môn còn chưa đồng bộ, chưa thường xuyên. Việc kiểm soát, rà soát các quy định về thủ tục hành chính và đề nghị sửa đổi còn chậm do hệ thống văn bản quy định về công tác cải cách hành chính thường xuyên thay đổi gây khó khăn cho việc cập nhật và thực hiện.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành và giải quyết công việc còn hạn chế, thiếu đồng bộ, phần mềm một cửa điện tử chưa được đồng nhất với hệ thống của tỉnh, chưa sử dụng chữ ký số điện tử cá nhân trong giải quyết công việc.

Kinh phí để thực hiện đề án cải cách hành chính chưa được bố trí đầy đủ. Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính ở phường còn hạn chế làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức và xây dựng bộ phận một cửa hiện đại.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch; đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín để thực hiện nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước của phường tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả để phục vụ Nhân dân ngày một tốt hơn. Trọng tâm cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 là: Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đạo đức, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đẩy mạnh xây dựng và phát triển

chính quyền điện tử thành phố Thái Nguyên; của Phường hướng tới chính quyền số.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của phường thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch trên tất cả các lĩnh vực.

- Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, gắn với việc đổi mới cơ chế thực hiện thủ tục hành chính theo mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại.

2.2 Cải cách thủ tục hành chính

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn phường Thịnh Đán được kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công trực tuyến của thành phố, tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến mức độ 3 trên tổng số hồ sơ đạt bình quân toàn phường đạt tối thiểu 20%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 80%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 70%.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận chuyên thuộc UBND phường.

2.4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Cụ thể hóa pháp luật về thu hút, trọng dụng nhân tài bảo đảm đồng bộ với quy định về công tác cán bộ của Đảng và của phường.

- 100% cán bộ, công chức các phòng chuyên môn thuộc UBND phường có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

- Tiếp tục rà soát, đổi mới công tác quản lý, sử dụng, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức gắn với chính sách tinh giản biên chế. Có biện pháp kịp thời thay thế những cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Đổi mới đánh giá cán bộ, công chức bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng thẩm quyền trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

2.5. Cải cách tài chính công

- Quản lý các nguồn lực tài chính công đảm bảo thống nhất, minh bạch, kỷ cương, kỷ luật và hiện đại.

2.6. Hiện đại hóa hành chính

- Trên 60% hồ sơ công việc tại UBND phường được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND phường được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai, hoàn thiện Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của UBND phường.

3. Giải pháp

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, chính quyền địa phương đối với công tác cải cách hành chính. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp về thực hiện cải cách hành chính trong cơ quan; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác, phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu địa phương. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

Quyết liệt triển khai thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch của thành phố, của phường về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các ban, ngành đoàn thể, cán bộ, đảng viên, các doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của cải cách hành chính, tạo sự đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc phường, các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ. Tiếp tục có giải pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính như: Tăng cường lấy ý kiến người dân đối với việc xây dựng thể chế, chính sách, đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

3.2. Cải cách thể chế

Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng ban hành văn bản pháp luật, văn bản hành chính của cơ quan, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, với chi phí tuân thủ thấp, phù hợp với điều kiện thực tế, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và theo kịp xu thế phát triển, hội nhập quốc tế; tăng cường tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban

hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính thống nhất, ổn định. Trọng tâm là rà soát, đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức, bộ máy của cơ quan hành chính đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh gọn, khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; văn bản pháp luật về quản lý cán bộ, công chức. Các chính sách đẩy mạnh cải thiện môi trường phát triển kinh tế, quy hoạch, đất đai, nông nghiệp, dịch vụ...

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và Nhân dân, trọng tâm là bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, lấy ý kiến của Nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng và về quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước. Tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các đơn vị trong hệ thống cơ quan hành chính phường Thạnh Đán.

Tăng cường kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.

Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền pháp luật, công chức làm công tác pháp chế. Nâng cao trình độ, mức độ am hiểu pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức.

3.3. Cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các quy định công bố công khai thủ tục hành chính; tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và truyền thông trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

Tập trung rà soát đề nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; kiểm soát chặt chẽ các quy định thực hiện thủ tục hành chính, tập trung vào các quy định liên quan đến điều kiện hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, đất đai, xây dựng, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giáo dục...

Đổi mới và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ.

Thúc đẩy việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử thông qua triển khai có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tập trung số hóa toàn bộ kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để lưu trữ, bảo quản và khai thác theo quy định về công tác lưu trữ tại Luật lưu trữ và các quy định có liên quan.

Tiếp tục hoàn thiện, đổi mới mô hình hoạt động và trang thiết bị cho Bộ phận một cửa UBND phường đảm bảo yêu cầu phục vụ cá nhân, tổ chức.

3.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền phù hợp với khả năng tự chủ ngân sách của đơn vị gắn với đề cao trách nhiệm của Chính quyền địa phương trong thực hiện quản lý nhà nước với ngành, lĩnh vực và chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh áp dụng khoa học, kỹ thuật nhất là công nghệ thông tin, khoa học quản lý trong quản lý hành chính nhà nước nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cung ứng dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước.

Đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước góp phần đổi mới phương thức, lề lối làm việc, giảm giấy tờ hành chính, tạo môi trường làm việc hiện đại, tiến tới nền hành chính phi giấy tờ.

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về quản lý biên chế trên cơ sở xác định vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế đi đôi với cải cách chính sách tiền lương và đổi mới tổ chức, bộ máy, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, bảo đảm đạt mục tiêu đề ra.

Thực hiện nhất quán nguyên tắc tự quản, tự nguyện, tự đảm bảo kinh phí hoạt động đối với tổ chức Hội. Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do nhà nước giao cho tổ chức Hội.

3.5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

Tập trung triển khai thực hiện quy định của Luật cán bộ, công chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ, Bộ Nội vụ cụ thể như sau:

Thực hiện các quy định về vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức. Nâng cao ý thức, trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Đẩy mạnh giáo dục liêm chính, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức coi đây là nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn 2021- 2025.

Thực hiện nghiêm minh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Xử lý kỷ luật nghiêm minh, nghiêm trị hành vi vi phạm pháp luật để đội ngũ cán bộ, công chức không dám thực hiện những hành vi vi phạm đạo đức công vụ và đạo đức xã hội. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình thực thi công vụ, về kê khai tài sản.

Thực hiện tuyển dụng theo nguyên tắc đúng người, đúng việc; lấy công việc, hiệu quả công việc làm tiêu chí lựa chọn. Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức. Bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức theo cơ chế giao việc, khoán việc và quy trách nhiệm công việc đến kết quả cuối cùng. Áp dụng chế độ vị trí việc làm để xác định tiền lương, tiền công và các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức.

Kiên quyết loại bỏ, đưa ra khỏi nền công vụ những cán bộ, công chức không đáp ứng yêu cầu công việc, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật và đạo đức công vụ; có chế tài xử lý nghiêm việc chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thực hiện đánh giá công chức dựa trên vị trí việc làm và hiệu quả công việc. Bảo đảm tính công bằng trong đánh giá, không đánh đồng và đồng nhất kết quả đánh giá giữa các đối tượng công chức khác nhau và giữa công chức chuyên môn với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Công khai, minh bạch trình tự, thủ tục hành chính giải quyết các công việc tại trụ sở cơ quan. Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; vận hành hệ thống hạ tầng, các phần mềm công nghệ thông tin của tỉnh để giảm bớt giấy tờ, thủ tục hành chính. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu suất công việc, giảm thời gian xử lý văn bản, công việc, hồ sơ, nhất là hồ sơ công việc của người dân, doanh nghiệp.

Cải cách chế độ, chính sách tiền lương tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc. Tăng cường bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn việc đào tạo và bồi dưỡng với thực tế sử dụng, quản lý, điều hành. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, đảm bảo 100% có đủ các tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện quản lý cán bộ, công chức và cập nhật, bổ sung dữ liệu trên phần mềm theo quy định.

Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở phường, ở tổ dân phố nghỉ công tác để đảm bảo quyền lợi một cách tốt nhất.

3.6. Cải cách tài chính công

Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn trong khuôn khổ, khả năng cân đối ngân sách địa phương. Nâng cao hiệu quả đầu tư công, giảm dần sự tham gia của ngân sách nhà nước.

Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước dành cho chi thường xuyên. Đẩy mạnh xã hội hóa đối với việc cung cấp dịch vụ công trong y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình dự án cơ sở hạ tầng.

Tăng cường thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn tài chính, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các dịch vụ công.

Tiếp tục thực hiện xử lý, sắp xếp nhà đất tài sản công theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định về sắp xếp lại xử lý tài sản công.

3.7. Hiện đại hóa nền hành chính

Tiếp tục rà soát, cụ thể hóa và hoàn thiện các cơ chế, chính sách của thành phố trong xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số phù hợp với thực tế của địa phương. Chuyển đổi toàn bộ hoạt động của cơ quan hành chính lên môi trường số, coi chuyển đổi số là bắt buộc và mang tính mặc định, hướng tới hình thành Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số và công dân điện tử.

Xây dựng phát triển, hoàn thiện chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số của phường phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Hội đồng nhân dân, UBND thành phố Thái Nguyên kết nối liên thông, tích hợp chia sẻ dữ liệu với Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trong đó tập trung phát triển hạ tầng số, nền tảng số: Hoàn thiện trung tâm dữ liệu, mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống phần mềm dùng chung, dịch vụ số hóa dữ liệu, khăn trương số hóa dữ liệu phục vụ hoạt động của cơ quan Nhà nước bảo đảm tập trung, thông suốt; bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của Đảng ủy, chính quyền địa phương trên môi trường số; đẩy mạnh họp trực tuyến, họp không giấy, ký số... nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính của phường.

Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử phường Thịnh Đán.

Quan tâm đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật để chủ động phòng ngừa, ứng phó với các nguy cơ, tác động tiêu cực của quá trình chuyển đổi số.

IV. HIỆU QUẢ CỦA KẾ HOẠCH

1. Hiệu quả quản lý Nhà nước

Tiếp tục đổi mới công tác cải cách hành chính của phường Thịnh Đán. Nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng; Chất lượng cán bộ, công chức được chuẩn hoá về trình độ chuyên môn và kỹ năng quản lý Nhà nước đáp ứng tốt hơn yêu cầu công việc. Ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức công vụ của cán bộ công chức được tăng cường và phát huy.

2. Hiệu quả kinh tế

Đẩy mạnh cải cách hành chính tạo môi trường thuận lợi thông thoáng để kêu gọi đầu tư phát triển kinh tế xã hội; Tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính với cơ quan Nhà nước.

3. Hiệu quả xã hội

Góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân với cơ quan hành chính Nhà nước tin tưởng vào tính ưu việt của chế độ, đường lối chính sách của Đảng pháp luật Nhà nước, tham gia vững chắc vào việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND phường

Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ và các nhiệm vụ trọng tâm được UBND phường giao.

Trình UBND phường kế hoạch cải cách hành chính hằng năm, đề xuất các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Hằng năm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trình UBND phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện theo quy định.

Chủ trì, xây dựng, trình UBND phường ban hành Kế hoạch tổ chức và hướng dẫn việc triển khai thực hiện Chỉ số theo dõi, đánh giá, xác định cải cách hành chính hằng năm đối với UBND cấp xã.

Chủ trì triển khai các nội dung: Về hiện đại hóa nền hành chính phường Thịnh Đán, Cải cách thủ tục hành chính, Kiểm soát thủ tục hành chính, áp dụng, công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO trong quản lý nhà nước và bộ thủ tục hành chính của phường.

Hằng năm tham gia lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính do tỉnh, thành phố tổ chức.

2. Bộ phận Tư pháp phường

Chủ trì triển khai các nội dung: Cải cách thể chế, đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nhiệm vụ khác được UBND phường giao.

3. Bộ phận Kế toán – Tài chính phường

Tham mưu xây dựng kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm của UBND phường.

Hằng năm lập dự toán ngân sách thực hiện các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính gửi phòng Nội vụ thành phố, phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố để tổng hợp, cân đối báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

4. Bộ phận Địa chính – Xây dựng phường

Tham mưu UBND phường đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực quản lý đất đai và môi trường.

Nghiên cứu đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền được giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND phường.

5. Bộ phận Văn hóa – Thông tin phường

Tuyên truyền công tác cải cách hành chính, phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số và các nhiệm vụ trọng tâm được UBND phường giao.

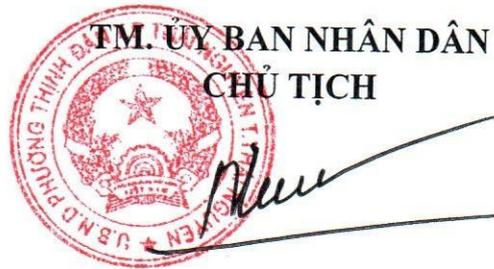
6. Các Trường Mầm non Thịnh Đán; Tiểu học LNQ; THCS Lương Ngọc Quyến

Tham mưu UBND phường giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục của các trường học thuộc UBND phường quản lý. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích đầu tư cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo giai đoạn 2021-2025. Rà soát quy mô trường lớp.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính phường Thịnh Đán giai đoạn 2021-2025 đề nghị các bộ phận có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố Thái Nguyên (b/c);
- Phòng Nội vụ TP Thái Nguyên (b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UBMT Tổ quốc; các ban, ngành đoàn thể phường;
- Lưu: VP.



Nguyễn Văn Nam